

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các TTHC tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố công bố danh mục TTHC thực hiện phương án đơn giản hoá về cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện phương án đơn giản hoá về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 4746/TTr-SNNMT ngày 24 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của thủ tục hành chính số 126 thuộc Phụ lục I và các thủ tục hành chính số 42, số 53, số 54 thuộc Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố; cụ thể như sau:

1. Thủ tục hành chính số 126 (Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733)): Sửa đổi, bổ sung nội dung về thời gian thực hiện sau cắt giảm từ:

“ a) Trước ngày 01/7/2026:

- Không quá 20 ngày đối với dự án đầu tư nhóm II;

- Không quá 10 ngày đối với dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

b) Từ 01/7/2026:

- Không quá 20 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền thẩm định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Không quá 10 ngày đối với trường hợp dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công.”

thành:

“Thời hạn thẩm định:

a) Trước ngày 01/7/2026:

- Không quá 15 ngày đối với dự án đầu tư nhóm II;

- Không quá 10 ngày đối với dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

b) Từ 01/7/2026:

- Không quá 15 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền thẩm định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

- Không quá 05 ngày đối với trường hợp dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Thời hạn phê duyệt:

- Không quá 7,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu của Cơ quan thẩm định không tính vào thời hạn thẩm định.”

2. Thủ tục hành chính số 42 (Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội (1.010092)):

- Sửa đổi cơ quan có thẩm quyền quyết định từ “UBND cấp xã” thành “Chủ tịch UBND thành phố”

- Sửa đổi cơ quan trực tiếp thực hiện từ “Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường UBND cấp xã” thành “UBND cấp xã”.

3. Thủ tục hành chính số 53 (Hỗ trợ giải bản tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản (1.014599)), thủ tục hành chính số 54 (Hỗ trợ chuyển đổi nghề cho thuyền viên trên các tàu cá giải bản (1.014604)):

Điều chỉnh thời gian giải quyết sau cắt giảm từ “**3 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ**” thành “**7 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ**”.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường có trách nhiệm niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định này là một phần không tách rời của Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

Các nội dung khác không được sửa đổi tại Quyết định này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh